

hướng nghiệp và “truyền lửa” cho sinh viên, để họ đam mê học tập và tìm kiếm kiến thức mới. Đó chính là vai trò của người tạo xúc tác học tập cho sinh viên.

### Một vài góp ý để nâng cao vai trò trợ giảng ở UEF

Để nâng cao vai trò trợ giảng ở UEF rõ ràng năng lực, thái độ và sự nỗ lực của bản thân trợ giảng đóng vai trò quyết định nhưng chưa đủ. Để làm tốt công tác của mình, trợ giảng còn cần sự hỗ trợ từ nhiều phía.

Mặc dù, Bộ Giáo dục chưa có quy chế nào quy định về chính sách quản lý và đãi ngộ dành cho trợ giảng, trường UEF đã có một số quy định về quản lý và chính sách đãi ngộ cho trợ giảng. Nhà trường luôn tổ chức các buổi họp giảng viên và trợ giảng đầu học kỳ để phổ biến quy định và chia sẻ kinh nghiệm. Đây là một trong những điểm nổi bật trong mô hình đào tạo chất lượng cao của UEF. Tuy nhiên, nhà trường cũng nên biên soạn sổ tay trợ giảng để quy định và hướng dẫn công việc, phương pháp và trách nhiệm cụ thể cho trợ giảng. Điều này đặc biệt cần thiết cho các trợ giảng đảm trách công việc lần đầu. Ngoài buổi họp giảng viên và trợ giảng đầu học kỳ, nên chăng họp một lần vào giữa kỳ để chia sẻ kinh nghiệm và giúp giải quyết các vướng mắc trong công việc của từng trợ giảng. Nhà trường cũng nên tận dụng lực lượng trợ giảng để hỗ trợ các khoá đào tạo kỹ năng, các hoạt động ngoại khoá, các hoạt động thực tế thị trường. Các hoạt động này không những có ích cho sinh viên mà còn giúp phát huy được năng lực của lực lượng trợ giảng. Hơn nữa, nhà trường cũng nên duy trì một đội ngũ trợ giảng cơ hữu để có thể nắm rõ chương

trình đào tạo và quá trình học tập của sinh viên, đội ngũ này sẽ tiến tới công việc cố vấn học tập và hướng nghiệp cho sinh viên, đặc biệt khi UEF chuyển sang đào tạo theo tín chỉ.

Ngoài ra, giảng viên cũng nên tăng cường mức độ tham gia của trợ giảng trong việc tổ chức và đánh giá các hoạt động của sinh viên trong lớp học, tham gia chia sẻ quan điểm, phương pháp và kinh nghiệm trong việc giải quyết các vấn đề đặt ra cho sinh viên. Và các bạn sinh viên nên nhìn nhận trợ giảng ngoài vai trò là người thầy còn như là người anh, người chị cố vấn về học tập và thực hành cho mình. Các bạn hãy mạnh dạn trao đổi với trợ giảng các vấn đề liên quan đến học tập, hướng nghiệp của mình để nhận sự hỗ trợ và chia sẻ kinh nghiệm. Các bạn hãy tìm tòi, sáng tạo và đặt ra những vấn đề, những câu hỏi mới trong nội dung môn học cho trợ giảng để cùng giải quyết, có lẽ đó là món quà các bạn giành cho trợ giảng vậy!

Làm trợ giảng ở UEF là một công việc có thử thách nhưng cũng đầy thú vị. Đây là cơ hội để các giảng viên trẻ vừa chia sẻ kiến thức cho các bạn sinh viên, vừa trau dồi và học hỏi kinh nghiệm. Ngoài việc học hỏi từ kinh nghiệm và phương pháp giảng dạy của giảng viên chính, trợ giảng cũng học được nhiều điều từ sự sáng tạo và năng động của sinh viên. Với sự đầu tư và hỗ trợ của Ban giám hiệu trường UEF, tôi tin rằng đội ngũ trợ giảng của trường sẽ lớn mạnh và ngày càng đóng góp nhiều hơn vào việc nâng cao chất lượng giảng dạy, và sinh viên cũng sẽ mạnh dạn tương tác – trao đổi với giảng viên để phát huy sự năng động, sáng tạo tiềm ẩn vốn có của mình. ●

## Giảng dạy theo phương pháp mới tại UEF, nhìn từ góc độ một giảng viên thỉnh giảng

THS. HOÀNG TRỌNG

### Mục tiêu và cách tiếp cận trong giảng dạy

Để nâng cao chất lượng đào tạo thì cần khơi dậy tính năng động sáng tạo của trường đại học, giảng viên, và nhất là tính tích cực chủ động của sinh viên [1]. Và việc đào tạo theo tín chỉ được coi như là một giải pháp tổng thể để thực hiện điều này. Vài năm qua, giáo dục đại học Việt Nam đã bàn luận khá sôi nổi về việc đào tạo theo tín chỉ. Một số ý kiến cho rằng hiện nay nhiều trường đại học Việt Nam đang áp dụng kiểu nửa vời hay là “rượu cũ, bình mới” [2]. Trong đào tạo theo học chế tín chỉ, về phía giảng viên thì vấn đề khó khăn đầu tiên dễ thấy là số tiết dạy trên lớp không nhiều thì sao đảm bảo chất lượng đào tạo? Để giải quyết vấn đề này thì cần thay đổi cách tiếp cận. Thực ra đào tạo theo tín chỉ là phương thức đào tạo tiên tiến, đòi hỏi sự đổi mới trong phương pháp dạy và học, từ cách tiếp cận nội dung sang tiếp cận phương pháp, nghĩa là chuyển từ dạy kiến thức cho sinh viên sang dạy cách học cho sinh viên. GV dạy phương pháp học, sinh viên học phương pháp học. Cái chúng ta cần ở sinh viên ngày nay khi ra trường không phải là những kiến thức được truyền thụ từ giảng viên,



mà là năng lực tự học, sáng tạo, để có thể giải quyết những vấn đề trong thực tế, vì khi ra trường sinh viên phải giải quyết nhiều vấn đề trong công việc, trong số đó nhiều vấn đề chưa bao giờ được học ở trường. Bởi vì cứ dạy và học kiến thức như trước đây, thì dù kéo dài thời gian lên lớp cũng không thể nào trang bị “đủ” kiến thức cho sinh viên ra trường làm việc trong một môi trường luôn thay đổi.

### Hai phương pháp giảng dạy

Nói riêng về khía cạnh phương pháp giảng dạy và học tập thì chuyển từ học chế niên chế sang học chế tín chỉ đòi hỏi cần phải đổi mới mới phương pháp giảng dạy, và ngược lại đổi mới phương pháp giảng dạy là một trong những yếu tố quan trọng để thực hiện đào tạo theo học chế tín chỉ.

1. Phương pháp giảng dạy truyền đạt kiến thức truyền thống: giảng viên là trung tâm. Giảng viên thường nói, đọc những gì mà mình cho là đúng, là cần thiết. Sinh viên nghe và ghi chép là chính. Lấy môn học làm trọng tâm. Phương pháp này có ưu điểm là: chuyển tải được lượng kiến thức lớn, lớp học có thể đông đến cả trăm người hay hơn. Tuy nhiên, nhược điểm rõ

ràng là: Người học thụ động tiếp thu nên chưa kích thích được năng lực sáng tạo của người học, không giúp được người học cách thức tự học và giải quyết vấn đề ...

2. Phương pháp giảng dạy dạy cách học: lấy người học làm trung tâm. Hướng vào mục tiêu giúp người học tự trải nghiệm để tạo ra nhận thức cho bản thân người học với tinh thần sáng tạo. Phương pháp này có ưu điểm là: hỗ trợ quá trình thay đổi nhận thức bên trong của người học, thông qua đối thoại, bài tập tình huống, làm dự án.... người học không chờ sự ban phát thông tin và kiến thức mà tự mình tìm lấy thông tin phù hợp và khai phá tiềm năng nhận thức của mình. Qua đó phát triển kỹ năng phân tích và năng lực sáng tạo trong giải quyết vấn đề. Phương pháp giảng dạy lấy người học làm trung tâm tập trung vào 3 điểm chính:

- Học phương pháp, cách thức để hiểu biết là chính, thay vì học nội dung kiến thức là chính.
- Học kỹ năng thực hành, hiểu biết thực tế nhiều hơn việc lĩnh hội kiến thức tổng quát.
- Học phong cách độc lập, sáng tạo, linh hoạt trong nhận thức và hành động khi đứng trước một vấn đề hay xử lý một tình huống thực

tế.

Mục tiêu, ý nghĩa của việc sử dụng phương pháp giảng dạy lấy người học làm trung tâm, phù hợp với phương thức đào tạo theo học chế tín chỉ là:

- Nâng cao ý thức tự giác trong học tập, năng lực tự học, tự nghiên cứu; phát triển tư duy sáng tạo, rèn luyện kỹ năng thực hành, nâng cao kỹ năng làm việc với người khác, kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin, kỹ năng trình bày, thảo luận cho sinh viên. Luyện cho sinh viên phải tự biết cách hoạch định việc học của mình, lên kế hoạch học tập (đăng ký học phần, chọn môn tự chọn), muốn vậy thì sinh viên phải thu thập thông tin, tìm hiểu thực tế (qua sinh viên khóa trước, cố vấn học tập, người quen đang làm việc trong các ngành có liên quan, các forum ...) suy nghĩ kỹ càng lựa chọn nghề nghiệp và công việc tương lai mới có thể tự định hướng kế hoạch học tập của mình.

- Tăng cường vai trò tổ chức, hướng dẫn, định hướng, điều khiển của giảng viên đối với hoạt động học, hoạt động tư duy sáng tạo và rèn luyện kỹ năng của sinh viên, không những trong thời gian lên lớp mà còn thời gian ngoài lớp (học nhóm, thảo luận nhóm, làm dự án, giải quyết tình huống, đi thực tế về làm báo cáo hoặc tìm thông tin trên mạng rồi tổng hợp và báo cáo...)

- Thúc đẩy và tăng cường mối liên kết giữa đào tạo và nghiên cứu khoa học; nâng cao chất lượng đào tạo nói chung, dạy học nói riêng. Trong một số học phần, nhất là các học phần ở giai đoạn chuyên ngành, sinh viên được giao dự án để thực hiện hay được tham gia dự án nghiên cứu của giảng viên sẽ kích thích và tạo tiền đề cho việc nghiên cứu khoa học cho cả sinh viên lẫn giảng viên.

Tổ chức thực hiện giảng dạy lấy người học làm trung tâm, phù hợp với phương thức đào tạo theo học chế tín chỉ

Việc tổ chức thực hiện giảng dạy với phương thức đào tạo theo học chế tín chỉ không giới hạn ở việc lên kế hoạch giảng dạy trên lớp mà còn cả ở việc tổ chức và kiểm soát việc sinh viên học ngoài giờ lên lớp như thế nào.

## 1. Giờ lý thuyết

### 1.1 Nhiệm vụ của giảng viên đối với giờ lý thuyết

Nhiệm vụ của giảng viên rất phong phú được cụ thể thành nhiều công việc sau:

a. Xây dựng đề cương môn học (syllabus) theo đúng hướng dẫn;

b. Xác định những mục tiêu cụ thể cần đạt được sau mỗi bài học: mục tiêu nhận thức thuộc kiến thức, kỹ năng về môn học, rèn luyện các kỹ năng tư duy (phân tích, tổng hợp, giải quyết vấn đề) các kỹ năng nhận thức cơ bản (nghe, nói, đọc, viết,...). Những mục tiêu này đã được thiết kế trong đề cương môn học và được cụ thể hóa vào quy trình kiểm tra - đánh giá đối với bài học;

c. Chuẩn bị các câu hỏi để hỏi sinh viên ở trên lớp, các bài tập, bài kiểm tra trên lớp và các tiêu chí đánh giá;

d. Xác định các nội dung tự học và cách học cho sinh viên để hoàn thành khối lượng kiến thức theo yêu cầu của phương thức đào tạo theo tín chỉ, các vấn đề, các câu hỏi, bài tập, các loại tài liệu phải đọc, phải tìm kiếm bổ sung để sinh viên chuẩn bị cho thảo luận trên lớp;

e. Xây dựng, thu thập, phân loại, hướng dẫn sử dụng các học liệu/tài liệu phục vụ cho việc tự học, tự nghiên cứu của sinh viên;

f. Xây dựng kế hoạch cho một

buổi lên lớp bao gồm:

- Xác định thời gian, chủ đề, nội dung, yêu cầu cho giờ lên lớp lý thuyết;

- Cụ thể hoá phần nội dung giảng viên trình bày (phần trợ giảng, nếu có);

- Giới thiệu mục tiêu của bài học và các yêu cầu cần thực hiện;

- Trình bày cấu trúc nội dung dạy học và logic các đơn vị kiến thức của bài giảng;

- Lựa chọn và chuyển tải nội dung trình bày trên lớp, nội dung cốt lõi cần trình bày. Phần nội dung cốt lõi của bài học: Thời gian dạy kiến thức không nên quá 50% của buổi học; thời gian hướng dẫn tự học không nên ít hơn 20%; thời gian “tương tác” với người học không nên ít hơn 30%; thời gian đánh giá mức độ sinh viên nắm được mục tiêu và nhiệm vụ của bài học không nên ít hơn 10% thời lượng của buổi học);

- Nội dung, vấn đề để sinh viên trình bày và thảo luận trên lớp;

- Nội dung, vấn đề sinh viên cần giải quyết khi làm việc theo nhóm

...

g. Hướng dẫn cách học cho sinh viên để hoàn thành khối lượng kiến thức bài học theo yêu cầu tín chỉ: các vấn đề, các câu hỏi, bài tập, yêu cầu của giảng viên đối với các vấn đề đó;

h. Hướng dẫn, đánh giá sinh viên thảo luận, làm bài tập trên lớp (nếu có).

### 1.2. Nhiệm vụ của sinh viên đối với giờ lý thuyết

a. Lập kế hoạch chi tiết để thực hiện tất cả các nhiệm vụ đối với từng giờ học mà giảng viên giao: tìm, đọc, ghi chép, tóm tắt, tổng hợp những tài liệu liên quan, hoàn thành bài tập, chuẩn bị bài trình bày tại các buổi thảo luận, chuẩn bị các nội dung làm việc theo nhóm, các

vấn đề cần hỏi để trao đổi với giảng viên, ôn bài, đọc bài mới, ...;

b. Thực hiện thật tốt kế hoạch chi tiết nói trên để tích lũy được kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu từng bài học;

c. Trước khi đến lớp: xem xét lại việc hoàn thành kế hoạch học tập của mình để chắc chắn đã hoàn thành “khối lượng kiến thức” mà giảng viên đã yêu cầu hoặc các vấn đề cần trao đổi nhằm giải đáp những khúc mắc, chưa rõ;

d. Ghi chép trên lớp cho được các mục sau:

- Mục tiêu của bài học và cấu trúc của nội dung bài học;

- Những kiến thức cốt lõi của bài học định hướng tư duy và cho việc lập kế hoạch hoàn thành “khối lượng kiến thức” theo yêu cầu;

- Các hướng dẫn của giảng viên cho sinh viên tự học (ví dụ tài liệu nào, tìm kiếm ở đâu và bằng cách nào, địa chỉ cụ thể của các kiến thức cần tìm, cách xử lý các kiến thức đó để hoàn thành mục tiêu bài học).

## 2. Giờ thảo luận

### 2.1. Nhiệm vụ của giảng viên đối với giờ thảo luận

a. Lựa chọn và giao các nội dung, các vấn đề, yêu cầu, tài liệu tham khảo để từng nhóm hoặc từng sinh viên chuẩn bị và trình bày tại từng buổi thảo luận. Chỉ rõ các quyển sách, tài liệu nghiên cứu, trang web, cơ quan ... để sinh viên có thể tìm được và hoàn thành nhiệm vụ được giao;

b. Soạn kịch bản về các vấn đề cần thảo luận cho từng buổi thảo luận;

c. Tham dự, hướng dẫn, nhận xét và tổng kết thảo luận. Giảng viên cần khẳng định những nội dung đúng, sửa chữa những nội dung chưa đúng hoặc “chốt” nội

dung của vấn đề, dùng nó như một phương tiện để chuyển tải nội dung cốt lõi của chủ đề thảo luận;

d. Đánh giá, cho điểm phần chuẩn bị trình bày, thảo luận của từng nhóm hoặc từng sinh viên và tích lũy vào kết quả cuối của môn học.

### **2.2. Nhiệm vụ của sinh viên đối với giờ thảo luận**

a. Nhận nội dung, vấn đề nghiên cứu, mở rộng, đi sâu vào bản chất, vận dụng lý thuyết vào thực tiễn, chuẩn bị bài trình bày theo sự phân công và hướng dẫn của giảng viên;

b. Trình bày báo cáo theo phân công;

c. Theo dõi, bổ sung, góp ý bài trình bày của các bạn cùng lớp, hoàn chỉnh bài trình bày đó hoặc của mình;

d. Hỏi, tranh luận những vấn đề đã trình bày tại buổi thảo luận;

e. Theo dõi sự nhận xét, tổng kết của giảng viên để hoàn chỉnh bài trình bày tại buổi thảo luận;

f. Sắp xếp tài liệu có được sau từng buổi thảo luận theo kế hoạch nghiên cứu, học tập của bản thân để sử dụng cho các mục đích khác như làm bài tập nhóm, bài tập lớn học kỳ, kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ....

### **3. Giờ hoạt động theo nhóm**

#### **3.1. Nhiệm vụ của giảng viên đối với giờ hoạt động nhóm**

a. Lựa chọn và giao các nội dung, các vấn đề, công việc và các yêu cầu liên quan cho các nhóm sinh viên thực hiện, nguồn tài liệu tham khảo tối thiểu, ...

b. Xây dựng và giao mẫu báo cáo bài tập nhóm và giải thích yêu cầu hoàn thành báo cáo (thông qua trợ giảng, nếu có);

c. Thông báo thời gian nộp báo cáo và thời gian nhận thông tin

phản hồi từ phía giảng viên;

d. Đánh giá kết quả làm việc theo nhóm sinh viên và tích lũy vào kết quả đánh giá cuối cùng của môn học.

#### **3.2. Nhiệm vụ của sinh viên trong giờ hoạt động nhóm**

a. Nhận nhiệm vụ, thời hạn hoàn thành, mẫu báo cáo hoạt động theo nhóm;

b. Nhóm trưởng lên kế hoạch phân công (bằng văn bản) cho từng thành viên với nhiệm vụ, thời gian hoàn thành, nguồn tài liệu tham khảo, lịch họp nhóm theo kế hoạch. Chủ động thực hiện các nhiệm vụ đặt ra của buổi thảo luận nhóm hay bài thực hành, triển khai kế hoạch mà bản thân đã dự kiến, chuẩn bị trước, xem xét kết quả đạt được so với mục tiêu đặt ra;

c. Nhóm trưởng lập báo cáo, thông qua toàn nhóm trước khi nộp cho giảng viên. Xem xét lại những gì đã thu nhận được và tóm tắt lại kết quả chính các buổi hoạt động theo nhóm cho bản thân và lưu giữ phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ học tập theo yêu cầu của phương thức đào tạo theo tín chỉ.

### **4. Hoạt động tự học, tự nghiên cứu**

#### **4.1. Nhiệm vụ của giảng viên đối với hoạt động tự học, tự nghiên cứu của sinh viên**

a. Xác định và giao nhiệm vụ tự học, tự nghiên cứu cho sinh viên: Chọn trong chương trình môn học những nội dung, vấn đề (ngoài những nội dung, vấn đề đã được thảo luận tại lớp, hoạt động theo nhóm) và chỉ rõ mục đích, yêu cầu, cách thức thực hiện để giao cho sinh viên tự học, tự nghiên cứu. Liệt kê đủ chi tiết các công việc sinh viên phải làm;

b. Biên soạn các tiêu chí đánh giá, xác định thời gian nộp báo cáo

kết quả tự học, tự nghiên cứu của sinh viên và thông báo cho sinh viên ngay khi giao nhiệm vụ tự học, tự nghiên cứu;

c. Cung cấp tài liệu và giới thiệu địa chỉ tìm tài liệu tối thiểu sinh viên cần đọc, nghiên cứu. Hướng dẫn cách thức tìm kiếm, xử lý thông tin khi tự học, tự nghiên cứu (chỉ rõ cách tìm kiếm theo cấu trúc kiến thức của bài học, cụ thể đến từng chương, mục, trang,... của các học liệu thông qua các phiếu học tập phát cho sinh viên trong giờ lên lớp của bài học đó);

d. Tạo điều kiện cho sinh viên được tiếp xúc dễ dàng và nhận các tư vấn cần thiết;

e. Đánh giá, nhận xét kết quả tự học, tự nghiên cứu, tận dụng thời gian trả bài như một giờ giải đáp và sửa lỗi cho sinh viên;

f. Đánh giá kết quả tự học, tự nghiên cứu của sinh viên và tích lũy kết quả cuối cùng của môn học.

#### **4.2. Nhiệm vụ của sinh viên đối với hoạt động tự học, tự nghiên cứu**

a. Nhận và xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện nhiệm vụ tự học, tự nghiên cứu mà giảng viên giao (Cần khuyến khích sinh viên nghiên cứu mở rộng hơn những nội dung và vấn đề được giao);

b. Thực hiện thật tốt kế hoạch nói trên (mạnh dạn liên hệ với giảng viên để được tư vấn, hỗ trợ về vấn đề đang tự học, tự nghiên cứu);

c. Viết báo cáo thu hoạch theo các tiêu chí đánh giá của giảng viên, tranh thủ những ý kiến góp ý của bạn học, tư vấn của giảng viên trước khi nộp bài;

d. Hệ thống hóa, lưu giữ tài liệu, kết quả tự học, tự nghiên cứu thuận tiện cho việc tra cứu, sử dụng sau này.

## Điều kiện thực hiện thành công phương pháp giảng dạy mới

Việc thực hiện giảng dạy theo học chế tín chỉ với phương châm lấy người học làm trung tâm quả thực là một thách thức lớn đối với quản lý cấp trường và khoa, đối với bộ môn và giảng viên, và đối với bản thân sinh viên.

**Về phía quản lý cấp trường:** Việc bố trí giảng đường và thời khóa biểu tạo cho sinh viên điều kiện làm việc nhóm với nhau ngoài giờ lên lớp. Thêm vào đó là điều kiện lớp học: sĩ số lớp không quá đông (để có thể chia nhóm và làm việc theo nhóm hiệu quả trong tầm kiểm soát của giảng viên & trợ giảng), phòng học phải đủ rộng trong đó bàn ghế linh động, có thể sắp xếp lại để thực hiện các hoạt động phong phú trong giờ lên lớp, nhiều micro, ít nhất là 2, trong điều kiện lớp trên 40 sinh viên. Đó là chưa kể cần phải bố trí chỗ làm việc cho trợ giảng, giảng viên trực tại các Khoa để tiếp và giải đáp thắc mắc cho sinh viên.

**Về phía quản lý cấp khoa:** Việc phân công cố vấn học tập khó thực hiện khi lực lượng giảng viên còn mỏng so với quy mô đào tạo. Việc đăng ký học phần cho sinh viên cần có những thông tin hướng dẫn rất rõ ràng và chi tiết.

**Về phía bộ môn:** Cần chuẩn bị và thống nhất danh mục các sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, cơ sở dữ liệu thực hành, danh mục web tham khảo gợi ý, và nhất là soạn lại bài giảng, giáo trình đủ chi tiết và giới thiệu các sách tham khảo phong phú để sinh viên tự học theo hướng dẫn.

**Về phía các giảng viên:** Cần làm việc theo nhóm để soạn ra các đề cương môn học chi tiết; bài tập tình huống cho từng chương, từng nhóm nội dung; các yêu cầu và gợi

ý dự án làm việc theo nhóm...; thống nhất và đề xuất cách thức đánh giá kết quả học tập phù hợp với nội dung và hoạt động học tập phong phú. Các giảng viên cần phải đọc nhiều tài liệu và tìm hiểu hoạt động thực tế để có thể gợi ý và giải đáp các thắc mắc của sinh viên trong thời gian tương tác. Muốn vậy các giảng viên cần giữ liên lạc với các cơ quan, tổ chức hay các doanh nghiệp để nắm bắt thực tế sinh động, kể cả tham gia các hội thảo, hội nghị, các diễn đàn online, tìm kiếm trên mạng... để cập nhật các kiến thức và các hiểu biết thực tế kịp thời. Giảng viên tự học, tự cập nhật kiến thức và kinh nghiệm đó chính là tấm gương tốt nhất cho các sinh viên học tập cách học.

## Thực hiện phương pháp giảng dạy mới trong điều kiện của UEF

UEF chỉ mới bước vào năm học thứ ba, tuy vậy đối chiếu với điều kiện thực hiện giảng dạy theo phương pháp giảng dạy mới, tích cực, khơi dậy tính chủ động của sinh viên, có thể thấy UEF có điều kiện khá “lý tưởng” so với các trường đại học khác.

**Quy mô lớp:** Hiện nay quy mô lớp học không quá 40 sinh viên là rất phù hợp để tổ chức nhiều hoạt động học tập tại lớp đòi hỏi sự tham gia của từng sinh viên cũng như thuận lợi cho giảng viên theo dõi đánh giá nỗ lực của từng sinh viên hay nhóm. Với quy mô lớp nhỏ, số lượng sinh viên trong 1 nhóm ít 3-5 người nên làm việc theo nhóm thực chất hơn một số trường có quy mô nhóm lên tới 10-15 sinh viên/nhóm do lớp quá đông. Việc này giúp hạn chế hiện tượng “ăn theo” trong làm việc nhóm. Lúc này việc học tập tích cực mới thực sự có điều kiện diễn ra.

**Phòng học:** Phòng đủ rộng,

bàn ghế cơ động, dễ di chuyển và làm việc nhóm ngay trong giờ học. Giảng viên có thể yêu cầu sinh viên di chuyển chỗ ngồi để làm việc theo nhóm ngay trong giờ học, thảo luận các case, sắp xếp để đóng vai (role play), hay làm mẫu thực hành tại chỗ trong những môn đòi hỏi kỹ năng.

**Thời gian lên lớp:** Giờ lên lớp hiện nay chủ yếu là 3 tiết/buổi, ít khi xếp 4 tiết/buổi, cho nên sau giờ học vẫn còn thời gian để các sinh viên làm việc nhóm với nhau.

**Trợ giảng:** Hệ thống trợ giảng đầy đủ ở tất cả các môn học với lịch trực được thông báo rộng rãi, sẵn sàng hỗ trợ khi sinh viên có nhu cầu. Nếu không có hệ thống trợ giảng tích cực, thì việc phát huy tính chủ động, trải nghiệm của sinh viên qua việc giảng viên giảng dạy ít, chủ yếu định hướng và giải thích và hướng dẫn là chính sẽ làm cho sinh viên sinh viên gặp nhiều khó khăn.

**Thông tin liên lạc:** Máy tính laptop, mạng Internet wifi, các nhóm có thể làm việc bất kỳ ở đâu trong khuôn viên cũng như sử dụng cho các hoạt động học tập một số môn ngay trong giờ giảng của giảng viên. Hệ thống gửi email hiện nay cho phép giảng viên gửi email cho tất cả các thành viên trong lớp và cả trợ giảng, để nhắc nhở công việc hay nhắc nhở sinh viên download tài liệu mới post trên mạng cho lớp. Việc gửi email cho từng sinh viên trong lớp học phần của mình, rất thuận lợi vì tính chất học tín chỉ là danh sách sinh viên sẽ thay đổi tùy môn học. Danh sách sinh viên của môn học này có thể khác danh sách sinh viên của môn học khác. Nếu hệ thống email và post bài không đáp ứng thì việc liên lạc trở nên rất khó khăn.

(Tiếp theo trang 55)